TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2019
V/v "Ly hôn, t/c về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2019/QĐ-ST ngày 27/5/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1974.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn chị M có mặt. Bị đơn anh P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa chị Nguyễn Thị M trình bày:

Chị với anh Nguyễn Văn P chung sống với nhau từ năm 1995, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có hai con chung nhưng đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh P không quan tâm đến vợ

con chỉ lo ăn chơi, đá gà, đánh bài. Chị đã nhiều lần khuyên nên tu tỉnh làm ăn để lo cho con nhưng anh P vẫn chứng nào tật nấy không thấy đổi, chị đã phải chịu đựng nhiều năm nay. Nhận thấy không thể tiếp tục sống chung với anh P được nữa nên chị đã quyết định sống ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng, cũng không thể hàn gắn nên chị M yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Quốc D sinh ngày 21/6/1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Trung N sinh ngày 20/6/2006 hiện nay đang sống với chị M. Sau ly hôn chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị M xin rút yêu cầu về phần cấp dưỡng như sau: Không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con. Các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

* Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn P: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh P nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh P vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Văn P có địa chỉ cư trú tại ấp Phú Hữu, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Văn P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn P chung sống với nhau từ năm 1995, có tổ chức đám cưới nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh

mâu thuẫn nguyên nhân do anh P không chăm lo cho gia đình, không quan tâm đến vợ con chỉ lo ăn chơi, đá gà, đánh bài. Nhận thấy không thể sống chung với nhau được nữa nên chị M đã sống ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay. Tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý". Tại khoản 2 Điều 53 cũng quy định: "Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này". Như vậy, mặc dù chị M và anh P đã chung sống với nhau một thời gian dài và đã có con chung nhưng về mặt pháp luật không thừa nhận quan hệ giữa anh chị là vợ chồng nên việc chị M yêu cầu ly hôn với anh P là không phù hợp mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn P.

[4] Về quan hệ con chung, thấy: Từ khi chị M và anh P sống ly thân cho đến nay cháu Nguyễn Trung N được chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Mặt khác, cháu N cũng có nguyện vọng được sống với chị M sau khi cha mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Nguyễn Trung N cho chị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị M yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, tại phiên tòa chị M xin rút lại phần yêu cầu này. Xét thấy, việc rút yêu cầu của chị M là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ về phần yêu cầu cấp dưỡng.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị M là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn P.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị M được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Trung N sinh ngày 20/6/2006.

Chị M phải tạo điều kiện cho anh P được quyền đến thăm nom con, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị M về phần cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu ầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận không có. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn P phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014998 ngày 04/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cơ trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm